

HOÀN THIỆN CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO TỘI CHỐNG NGƯỜI THI HÀNH CÔNG VỤ KHI NGƯỜI THI HÀNH CÔNG VỤ BỊ GÂY THƯƠNG TÍCH

NGÔ VĂN LƯỢNG*

Trên cơ sở những vấn đề lí luận và thực tiễn về giải quyết các vụ án hình sự về tội chống người thi hành công vụ, bài viết chỉ ra một số bất cập và nhận thức không thống nhất trong áp dụng pháp luật, đồng thời chỉ ra một số văn bản hướng dẫn áp dụng, kiến nghị các biện pháp khắc phục để đáp ứng yêu cầu phòng ngừa và đấu tranh với các tội phạm này trong thực tiễn.

Từ khóa: Tội chống người thi hành công vụ, gây thương tích, hành vi chống người thi hành công vụ.

On the theoretical and practical basis for settling criminal cases on resisting persons in the performance of their official duties, this article analyzes some inadequate issues and inconsistencies in the applications of the law, together with provides some guiding documents concerning the application of the law provisions, and provides some recommendations to meet the requirements of preventing and combating these crimes in the practice.

Keywords: The crime Resisting persons in the performance of their official duties, injuring, the action of resisting persons in the performance of their official duties.

Để phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ; điều kiện bảo đảm; chế độ, chính sách đối với người thi hành công vụ, người trực tiếp tham gia ngăn chặn hành vi chống người thi hành công vụ; đảm bảo duy trì trật tự trị an cho xã hội. Pháp luật hình sự Việt Nam đã quy định trách nhiệm pháp lý đối với người có hành vi chống người thi hành công vụ ngay từ khi ban hành Bộ luật hình sự (BLHS) đầu tiên (Điều 205 BLHS năm 1985). Trên cơ sở kế thừa tư tưởng của BLHS năm 1985, BLHS năm 1999 đã quy định tội chống người thi hành công vụ tại Điều 257 đã cụ thể hơn, rõ ràng hơn, thể hiện đầy đủ tính chất nguy hiểm của tội phạm này, từ đó đề ra đường lối xử lý phù hợp hơn. Cụ thể, khoản 1 Điều 257 BLHS năm 1999 quy định và được giữ

nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS năm 2015: “Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Qua đó, có thể hiểu tội chống người thi hành công vụ là hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng các thủ đoạn khác nhằm cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ cũng như ép buộc họ phải thực hiện hành vi trái pháp luật, gây trở ngại đến hoạt động quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước.

Để xử lý về tội chống người thi hành công vụ, Chính phủ và các ngành tư pháp

* Thạc sĩ, Phó Viện trưởng VKSND thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Trung ương đã có nhiều hướng dẫn thực hiện. Cụ thể như Nghị quyết số: 04-NQ/HĐTP ngày 29 tháng 11 năm 1986 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định trong phần tội phạm của Bộ luật hình sự (Nghị quyết 04-NQ/HĐTP ngày 29-11-1986); Công văn số 03-TATC ngày 22/10/1987 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về Điều 109 Bộ luật hình sự; Nghị định số: 208/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ; ...

Trong đó, vấn đề xử lý đối với người thực hiện hành vi phạm tội chống người thi hành công vụ đã gây thương tích cho người thi hành công vụ cũng đã hướng dẫn, tuy nhiên cho đến nay vẫn còn nhiều quan điểm chưa thống nhất.

Để thuận lợi cho việc nghiên cứu, tác giả xin đưa ra tình huống: Lúc 23 giờ ngày 20/6/2018, tổ tuần tra Công an TPCL phát hiện Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô phóng nhanh, có dấu hiệu vi phạm pháp luật (do trên đường bắt trộm chó đi tiêu thụ) nên đồng chí N và M là cán bộ đội cảnh sát giao thông đuổi theo yêu cầu T và C ngừng xe để kiểm tra. Không chấp hành hiệu lệnh, T điều khiển xe bỏ chạy, C dùng súng có kích điện bắn vào đồng chí N gây thương tích 2%. Qua tình huống trên, hiện có nhiều quan điểm:

- Quan điểm thứ nhất cho rằng hành vi của H cấu thành 02 tội, đó là tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 BLHS năm 2015 và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a và k khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 với tình tiết hung khí nguy hiểm và vì lý do công vụ của nạn nhân.

- Quan điểm thứ hai cho rằng hành vi của H chỉ cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a và k, khoản 1 Điều 134

BLHS năm 2015 với tình tiết hung khí nguy hiểm và vì lý do công vụ của nạn nhân.

- Quan điểm thứ ba cho rằng hành vi của H chỉ cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 BLHS năm 2015.

Với hành vi trên H phải chịu trách nhiệm hình sự như thế nào? Theo tác giả Đinh Văn Quế, nguyên là Chánh tòa hình sự Tòa án nhân dân tối cao thì: về thực tiễn xét xử đối với hành vi chống người thi hành công vụ, nếu gây thương tích cho người thi hành công vụ có tỷ lệ thương tật từ 1% trở lên, thì người phạm tội bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác, mà không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội chống người thi hành công vụ⁽¹⁾. Cụ thể, tại Công văn số 220/VKS-P1 ngày 29/4/2014 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre về việc hướng dẫn xử lý hành vi gây thương tích cho người thi hành công vụ, đã hướng dẫn các huyện, thị, thành trong tỉnh có nội dung: “Nếu hành vi chống người thi hành công vụ chỉ sử dụng tay, chân xô đẩy, đâm, đá... hoàn toàn không sử dụng hung khí nguy hiểm nhưng gây ra thương tích cho người đang thi hành công vụ với tỷ lệ thương tật dưới 11%; thì xử lý về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Điều 257 BLHS; Nếu hành vi chống người thi hành công vụ có sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người đang thi hành công vụ với tỷ lệ thương tật dưới 11%; thì xử lý hành vi này về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, điểm k khoản 1 Điều 104 BLHS”.

Chúng ta biết rằng, hành vi chống người thi hành công vụ xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước

¹Đinh Văn Quế, *Bình luận chuyên sâu phần các tội phạm, tập VIII*, NXB TP HCM, T11.

về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Đối tượng tác động của hành vi phạm tội là người thi hành công vụ. Còn hành vi phạm tội cố ý gây thương tích xâm phạm đến khách thể là quyền bất khả xâm phạm về thân thể của con người được pháp luật hình sự bảo vệ. Đối tượng tác động của hành vi phạm tội là thân thể người khác. Về động cơ mục đích phạm tội, người phạm tội dùng vũ lực nhằm cản trở người thi hành công vụ để người thi hành công vụ không thực hiện được nhiệm vụ của mình hoặc ép buộc người thi hành công vụ thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi dùng vũ lực gây ra hậu quả đến đâu thì người thực hiện hành vi phải bị xử lý đến đấy. Như phân tích nêu trên khách thể bị xâm hại của hai tội là hoàn toàn khác nhau. Đối với tội Chống người thi hành công vụ, khách thể là xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công.

Đối với tội cố ý gây thương tích, khách thể là quyền bất khả xâm phạm về thân thể của con người được pháp luật hình sự bảo vệ, khách thể này được BLHS bảo vệ khi bị xâm hại đáng kể. Trong trường hợp chống người thi hành công vụ gây thương tích dưới 11% nếu được khởi tố theo điểm k khoản 1 Điều 104 BLHS thì có thể dẫn đến việc người bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố và vụ án phải được đình chỉ theo điều 155 BLTTHS năm 2015, lúc này hoạt động đúng đắn là việc thực hiện nhiệm vụ của người thi hành công vụ và cao hơn là hoạt động của Nhà nước về quản lý xã hội, quản lý nhà nước không được bảo vệ.

Trong khi đó, tại Mục 5 chương 2 Nghị quyết số 04-NQ/HĐTP quy định “Nếu người phạm tội giết người thi hành công vụ,

thì họ bị xử lý về tội giết người theo Điều 101 khoản 1 điểm c; nếu họ gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người thi hành công vụ, thì tùy tình tiết của vụ án, họ bị xử lý theo Điều 109 khoản 2 điểm b (gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe) hoặc theo Điều 109 khoản 3 (gây cố tật nặng hoặc dẫn đến chết người)”. Và cũng tại Mục 5 chương 2 Nghị quyết số: 04-NQ/HĐTP cũng đã hướng dẫn: “Tỷ lệ thương tích từ 10% trở xuống, không gây cố tật, là thương tích nhẹ”. Để áp dụng thống nhất trong toàn ngành, Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Công văn số 03-TATC ngày 22/10/1987 hướng dẫn về Điều 109 Bộ luật hình sự, trong đó cụ thể đối với hành vi “Để cản trở người thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân” là tình tiết cấu thành cơ bản cũng là cấu thành tăng nặng đối với tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tòa án tối cao đã hướng dẫn: Trong trường hợp để cản trở người thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân kẻ phạm tội bị xử phạt theo khoản 2 Điều 109 BLHS. Kẻ dùng vũ lực chống người thi hành công vụ mà không gây thương tích hoặc không gây tổn hại cho sức khỏe của nạn nhân hay gây thương tích không đáng kể, gây tổn hại không đáng kể cho sức khỏe của nạn nhân, thì bị xử phạt theo Điều 205 Bộ luật hình sự về tội chống người thi hành công vụ.

Từ cơ sở lý luận và quy định pháp luật đó, cho thấy rằng quan điểm thứ 3 là có căn cứ, vừa đúng tinh thần của pháp luật vừa đảm bảo được hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính.

Tuy nhiên, dưới góc độ nghiên cứu pháp luật thấy rằng liên ngành Trung ương cần tập hợp, hệ thống lại các hướng dẫn trên để ban hành một cách tập trung và thống nhất để pháp luật được thực thi một cách nghiêm chỉnh và thống nhất ./.